

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17-01-2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Kim Đào;

2. Bà Võ Thị Kim Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Diện – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 219/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 17/2022/QĐXXST – HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Tr, sinh năm 1987; HKTT: Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; tạm trú: Số 09 đường B, Khu phố M, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt;

2. *Bị đơn:* Anh Mai Quang S, sinh năm 1983; trú tại: Số 26 đường Ng, Khu phố S, Phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 10/10/2022, đơn sửa đổi, bổ sung khởi kiện ngày 17/11/2022 và 13/12/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lê Thị Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Tr và anh Mai Quang S đăng ký kết hôn ngày 07/8/2007 tại UBND Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (Giấy

chứng nhận kết hôn số 154, quyển số 01 ngày 07/8/2007). Sau kết hôn, anh S, chị Tr về sống chung cùng với gia đình bên chồng tại số nhà 26 N, Phường N, thành phố Đ. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 05 năm thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân, anh S không chú tâm vào việc làm ăn, thay đổi cách sống ham mê trò chơi theo lối sống thượng lưu, không phù hợp với nghề nghiệp, kinh tế, dẫn đến vay mượn nhiều nơi. Chị Tr đã trả nợ nhiều lần nhưng anh S vẫn không thay đổi mà còn thường xuyên gây gổ, xúc phạm vợ, gia trưởng, phá phách đồ dùng trong nhà. Làm cho đời sống của vợ chồng hết sức căng thẳng, con cái lo lắng, sợ hãi. Anh chị đã được hai bên gia đình giúp đỡ nhưng không khắc phục được mâu thuẫn. Tháng 8 năm 2022, chị Tr xin ly hôn anh S, sau đó chị rút đơn để khắc phục mâu thuẫn, nuôi dạy các con, nhưng không có kết quả. Đến nay, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, không thể tiếp tục sống chung nên chị Tr đã thuê nhà và đưa các con sinh sống riêng. Chị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Mai Quang S.

Về con chung: Có 04 con chung là Mai Thị Hà M, sinh ngày 30/10/2008; Mai Thị Thảo Ng, sinh ngày 08/6/2013; Mai Quang P, sinh ngày 19/8/2016 và Mai Quang Đ, sinh ngày 26/02/2019. Chị Lê Thị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 04 cháu không yêu cầu anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Mai Quang S đã được cấp, tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có văn bản trình bày ý kiến và không tham gia các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải tại Tòa án. Tòa án đã triệu tập tham gia phiên tòa họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành xác minh tại địa phương, được biết: Chị Lê Thị Tr và anh Mai Quang S có tham gia sinh hoạt đoàn thể ở khu phố, trong quá trình xảy ra mâu thuẫn chị Tr có báo với đoàn thể, khu phố. Khu phố biết rằng gia đình anh S và chị Tr đã xảy ra mâu thuẫn nên có hòa giải, động viên anh S chị Tr cùng nhau giải quyết hợp tình, hợp lý để nuôi dạy các con nhưng không có kết quả. Hiện chị Tr và cả 04 cháu con của anh chị đều chuyển đi ở nơi khác. Địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà phát biểu quan điểm: Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Lê Thị Tr là đúng thẩm quyền. Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đảm bảo về trình tự thủ tục tố tụng theo quy định; tại phiên Tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự; Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật và đã được tổng đạt giấy triệu tập tham gia phiên tòa họp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng

mặt nên đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56; Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lê Thị Tr được ly hôn anh Mai Quang S. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Giao các cháu Mai Thị Hà M, sinh ngày 30/10/2008; Mai Thị Thảo Ng, sinh ngày 08/6/2013; Mai Quang P, sinh ngày 19/8/2016 và Mai Quang Đ, sinh ngày 26/02/2019 cho chị Lê Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Tr không yêu cầu anh S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Tài sản chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí: Buộc chị Tr chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Lê Thị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Mai Quang S là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà theo quy định tại Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Anh Mai Quang S, đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng lần thứ hai, nhưng anh S vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Tr và anh Mai Quang S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đăng ký kết hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 154, quyển số 01 ngày 07/8/2007*). Đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Chị Tr đã nhờ gia đình bố mẹ đôi bên, chính quyền địa phương hòa giải để vợ chồng khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Đến nay, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được nữa, chị Tr đã thuê nhà ra ở riêng cùng với các con, vợ chồng không ai còn yêu thương quan tâm lẫn nhau nữa.

Xét thấy, hôn nhân là sự tự nguyện, yêu thương, giữ gìn hạnh phúc bên nhau, nhưng cả hai anh chị không còn yêu thương, quan tâm nhau nữa, tình trạng hôn nhân giữa chị Lê Thị Tr và anh Mai Quang S mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể khắc phục được, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần xử cho chị Lê Thị Tr ly hôn anh Mai Quang S.

- Về con chung: Chị Lê Thị Tr và anh Mai Quang S có 04 con chung là: Mai Thị Hà M, sinh ngày 30/10/2008; Mai Thị Thảo Ng, sinh ngày 08/6/2013; Mai Quang P, sinh ngày 19/8/2016 và Mai Quang Đ, sinh ngày 26/02/2019. Chị Lê Thị Tr có nguyện vọng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 04 con chung, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Xem xét quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cả 04 cháu hiện nay đang sinh sống ổn định cùng với chị Tr, trong đó, các cháu Mai Thị Hà M và Mai Thị Thảo Ng là con trên 07 tuổi đều có nguyện vọng được ở với mẹ để được chăm sóc, nuôi dưỡng và tiếp tục đi học. Nguyện vọng của các cháu là chính đáng, cũng là mong muốn của chị Tr. Đối với anh S, quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, anh Mai Quang S không trình bày quan điểm của mình về việc giải quyết nuôi con sau khi ly hôn, thể hiện sự bỏ mặc việc nuôi con cho chị Tr. Nên cần chấp nhận nguyện vọng của chị Tr, giao các cháu Mai Thị Hà M, sinh ngày 30/10/2008; Mai Thị Thảo Ng, sinh ngày 08/6/2013; Mai Quang P, sinh ngày 19/8/2016 và Mai Quang Đ, sinh ngày 26/02/2019 cho chị Tr nuôi dưỡng là hoàn toàn hợp lý, đảm bảo quyền và nghĩa vụ được chăm sóc, yêu thương, nuôi dưỡng các con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Tr không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các đương sự có quyền thăm nom, chăm sóc con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lê Thị Tr phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận cho chị Lê Thị Tr được ly hôn anh Mai Quang S.

- *Về con chung*: Giao các cháu Mai Thị Hà M, sinh ngày 30/10/2008; Mai Thị Thảo Ng, sinh ngày 08/6/2013; Mai Quang P, sinh ngày 19/8/2016 và Mai Quang Đ, sinh ngày 26/02/2019 cho chị Lê Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

Anh Mai Quang S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở việc anh S thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc: Chị Lê Thị Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số CC/2021/0000464 ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà; Chị Lê Thị Tr đã nộp đủ tiền án phí.

3. *Về quyền kháng cáo*: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND, Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- UBND Phường 5;
- Lưu: Tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Xuân Hương